

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PL  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/DS-ST

Ngày: 26/11/2021

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài  
sản và nợ hụi

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Thanh Liêm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Quốc Khuyên

2. Ông Danh Hưởng

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Tạ Văn Cung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Bạc Liêu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL:*** Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PL xét xử công khai vụ án thụ lý số 02/2021/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và nợ hụi*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180A/2021/QĐST - DS ngày 06 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp Tường Thắng B, xã VT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện hợp pháp của chị Đ: Chị Hồ Huỳnh Tố H, sinh năm 1982 và anh Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1988; cùng địa chỉ: Công ty TNHH MTV Thái Sơn, số 45H đường Lê Duẩn, khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Bà Tr Thị Tr, sinh năm 1968; địa chỉ: Ấp Tường Thắng B, xã VT, huyện PL, tỉnh Bạc Liêu

(chị Hồ Huỳnh Tố H có đơn xin xét xử vắng mặt; chị bà Tr Thị Tr, anh Nguyễn Tấn Thạch vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Hồ Huỳnh Tố H trình bày:

Vào ngày 12/02/2020 (âm lịch) chị Nguyễn Hồng Đ có tổ chức hình thức góp vốn (hụi) do chị Đ làm chủ, đây hụi 5.000.000 đồng, mỗi tháng khui một lần, có 20 chung, bà Tr Thị Tr có tham gia chơi 01 chung. Hụi khui đến kỳ thứ 04 vào ngày 12/4/2020 âm lịch (tháng 04 sau, do nhuận hai tháng 4), bà Tr hốt hụi bằng số tiền là 54.300.000 đồng, bà Đào đã giao đủ tiền cho bà Tr bằng số tiền trên.

Sau khi hốt hụi bà Tr đóng đủ ở mỗi kỳ khui hụi, đến kỳ thứ 09 tháng 11/2020 thì bà Tr không đóng hụi cho chị Đ, sau nhiều lần yêu cầu thì bà Tr không đóng hụi khi đến kỳ hụi từ đó mà hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi vã với nhau. Từ thời điểm trên bà Tr không đóng hụi cho chị Đ nữa và tuyên bố sẽ không đóng hụi cho chị Đ trong đây hụi trên đến khi mãn hụi.

Do bà Tr không đóng đủ các kỳ hụi để các thành viên khác được lãnh hụi, vi phạm nghĩa vụ của thành viên khi tham gia chơi hụi, vì vậy chị Đ yêu cầu bà Tr phải có nghĩa vụ đóng đủ các kỳ hụi cho chị Đ, để đảm bảo cho việc chị Đ giao lại cho các thành viên khác khi đến kỳ lãnh hụi.

Tính đến khi kết thúc đây hụi thì bà Tr có nghĩa vụ phải đóng 12 kỳ bằng số tiền là 60.000.000 đồng, Nay chị Đ yêu cầu bà Tr phải có nghĩa vụ đóng đủ cho bà Đào số tiền trên.

Ngoài ra, vào ngày 08/6/2020 âm lịch, chị Đ có cho bà Tr vay số tiền là 15.000.000 đồng, khi vay thì hai bên không có thỏa thuận thời hạn trả tiền, nhưng khi nào chị Đ cần thì thông báo cho bà Tr biết trước để bà Tr sắp xếp trả nợ cho chị Đ. Việc cho vay không có làm giấy tờ, chỉ nói miệng, tuy nhiên cho đến nay bà Tr vẫn thừa nhận đã vay của chị Đ số tiền trên. Từ khi bà Tr không đóng hụi thì chị Đ có yêu cầu bà Tr thanh toán cho chị Đ số tiền vay trên, tuy nhiên cho đến nay bà Tr vẫn không thanh toán.

Nay chị Đ khởi kiện yêu cầu buộc bà Tr Thị Tr thanh toán cho chị Đ số tiền hụi là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) và tiền vay là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và tính lãi suất 1.66%/ tháng theo quy định của pháp luật đối với số tiền vay từ ngày khởi kiện cho đến khi Tòa xét xử vụ án.

Ngày 26/10/2021, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bà Tr trả chị Đ số tiền vay 15.000.000 đồng.

- Bị đơn bà Tr Thị Tr trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 13/9/2021:

Chị Trung thừa nhận còn nợ lại chị Nguyễn Hồng Đ số tiền nợ hụi là 60.000.000 đồng như chị Đ đã yêu cầu và đồng ý trả cho chị Đ số tiền trên. Đối với số tiền vay 15.000.000 đồng mà chị Đ cho rằng bà Tr còn thiếu, bà Tr không đồng ý trả do bà không có vay tiền từ chị Đ

**\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL phát biểu ý kiến:**

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên vẫn còn vi phạm tại Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự về việc gửi quyết định đưa vụ án ra xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát; Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, riêng bị đơn chưa chấp hành quy định tại khoản 15, 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Hồng Đ. Buộc bà Tr Thị Tr có nghĩa vụ trả tiền nợ hui cho chị Nguyễn Hồng Đ số tiền 60.000.000 đồng. Đình chỉ yêu cầu của chị Nguyễn Hồng Đ đòi bà Tr Thị Tr số tiền vay 15.000.000 đồng.

Về án phí: Bà Tr Thị Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: chị Nguyễn Hồng Đ khởi kiện yêu cầu bà Tr Thị Tr trả số tiền vay và nợ hui, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản và nợ hui; bà Tr đang cư trú trên địa bàn huyện PL nên căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện PL thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Bà Tr, anh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt chị H, bà Tr và anh Th là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung khởi kiện: Chị Nguyễn Hồng Đ yêu cầu bà Tr Thị Tr có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ hui còn thiếu cho chị Đ số tiền là 60.000.000 đồng. Tại biên bản ghi lời khai ngày 13/9/2021, bà Tr thống nhất với yêu cầu khởi kiện của chị Đ thừa nhận còn nợ tiền hui của chị Đ số tiền 60.000.000 đồng và đồng ý trả theo yêu cầu của chị Đ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 BLTTDS nên có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hồng Đ, buộc bà Tr Thị Tr có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Hồng Đ số tiền còn nợ hui là 60.000.000 đồng.

[3] Đối với yêu cầu của chị Đ đòi bà Tr số tiền vay là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và tính lãi suất 1.66%/ tháng theo quy định của pháp luật đối với số tiền vay từ ngày khởi kiện cho đến khi Tòa xét xử vụ án. Ngày 26/10/2021, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bà Tr trả chị Đ số tiền trên. Xét thấy, việc rút đơn một phần yêu cầu khởi kiện do người đại diện hợp pháp của chị Đ thực hiện là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc, không làm ảnh

hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khác, nằm trong phạm vi ủy quyền nên được chấp nhận. Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu trên của chị Đ.

[3] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[4] về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn phải nộp án phí có giá ngạch là:  $60.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 3.000.000 \text{ đồng}$

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 và khoản 2 Điều 92, 147, 217, 227, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 471 và 280 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hồng Đ đối với bà Tr Thị Tr. Buộc bà Tr Thị Tr có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Hồng Đ số tiền nợ hụi 60.000.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của chị Nguyễn Hồng Đ về việc yêu cầu bà Tr Thị Tr có trách nhiệm trả số tiền vay 15.000.000 đồng.

3. Về án phí: Bà Tr Thị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000 đồng. Chị Nguyễn Hồng Đ không phải chịu án phí. Chị Nguyễn Hồng Đ đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.875.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009849 ngày 04/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PL nên được nhận lại.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện PL;
- THADS huyện PL;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Thanh Liêm**